

HƯỚNG DẪN

Công tác thi đua - khen thưởng đối với Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị Năm 2021

Căn cứ Quyết định số 5972/QĐ-BCH ngày 23/5/2021 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2017 - 2022; thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị quyết Hội nghị lần thứ 10 Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam khoá XII, Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội hướng dẫn công tác thi đua - khen thưởng đối với Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị năm 2021 như sau:

1. Điều kiện bình xét thi đua, khen thưởng

1.1. Điều kiện bình xét thi đua: Không có một trong các tập thể, cá nhân sau đây bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, cụ thể:

*** Đối với Hội LHPN cấp tỉnh:**

- Ban Chấp hành/Ban Thường vụ Hội LHPN cấp tỉnh;
- Các ban/đơn vị trực thuộc Hội LHPN cấp tỉnh;
- Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh;
- Hội LHPN cấp huyện.

*** Đối với Hội LHPN cấp huyện:**

- Ban Chấp hành/Ban Thường vụ Hội LHPN cấp huyện;
- Hội LHPN các cơ sở trực thuộc huyện;
- Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Hội LHPN cấp huyện.

*** Đối với cấp cơ sở:**

- Ban Chấp hành Hội LHPN cấp cơ sở;
- Chủ tịch/Phó Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở.

1.2. Các trường hợp chưa, không xét khen thưởng:

- **Chưa xét khen thưởng** hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh, làm rõ.

- **Không xét khen thưởng** đối với các trường hợp:

- + Các tập thể có nội bộ mâu thuẫn, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ.
- + Các cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

* **Ghi chú:** Quy định chưa/không xét khen thưởng được áp dụng với tất cả các trường hợp tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng (khen theo công trạng, thành tích đạt được; khen thưởng theo đợt (chuyên đề), khen thưởng đột xuất và các hình thức khen khác).

2. Nội dung đánh giá thi đua: Theo Bản tiêu chí đánh giá thi đua và hoạt động của Hội LHPN tỉnh/thành phố năm 2021 (*gửi kèm*).

Thang điểm gồm 03 nội dung:

- | | |
|--------------------------------------|----------------------|
| - Thực hiện 7 chỉ tiêu và 3 nhiệm vụ | : 160 điểm |
| - Công tác thông tin, báo cáo | : 10 điểm |
| - Điểm thưởng | : không quá 30 điểm. |

Tổng số điểm: 200 điểm

- | | |
|------------|----------------------|
| - Điểm trừ | : không quá 20 điểm. |
|------------|----------------------|

3. Cách thức chấm điểm, đánh giá; xét thi đua, khen thưởng

- ***Nguyên tắc chấm điểm:***

- + Tính theo tỷ lệ % mức độ hoàn thành từng tiêu chí.
- + Một nội dung hoạt động/kết quả chỉ chấm điểm một lần; nội dung đề nghị điểm thưởng phải **thể hiện rõ điểm mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả thực tế và khả năng nhân rộng**.

- ***Quy trình đánh giá, chấm điểm:***

- + Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị tự đánh giá, chấm điểm theo bản tiêu chí. Đối với Ban Phụ nữ Quân đội, Hội Phụ nữ Bộ Công an và các tỉnh/thành Hội sáp nhập vào cơ quan tham mưu, giúp việc chung khối MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: tự đánh giá kết quả thực hiện đối với nhiệm vụ được giao.

- + Cụm thi đua chia sẻ cách làm hay, sáng tạo và suy tôn đơn vị dẫn đầu.
- + Các ban Cơ quan Trung ương Hội đánh giá, chấm điểm theo nhiệm vụ.
- + Đoàn công tác phụ trách cụm thi đua đánh giá, thẩm định.
- + Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội LHPN Việt Nam xét thi đua.
- + Văn phòng TW Hội trình ký quyết định khen thưởng trên cơ sở kết luận của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

4. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- Danh hiệu “**Cờ Thi đua của Đoàn Chủ tịch**”: Được xét tặng cho Hội LHPN cấp tỉnh đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu nhất trong cụm thi đua, đơn vị trực thuộc hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao hoặc

đăng ký thực hiện trong năm; có điển hình, mô hình mới, cách làm hay được phổ biến, nhân rộng tại địa phương/dơn vị, khu vực và cả nước; **đạt từ 185 điểm trở lên**, lấy theo điểm từ cao xuống cho đến hết chỉ tiêu, đảm bảo tỷ lệ không quá 40% số tỉnh/thành trong cụm. Đối với những tỉnh/thành có tổng số điểm bằng nhau thì lựa chọn tỉnh/thành có số điểm thưởng cao hơn. Trường hợp đặc biệt do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xem xét, trình Đoàn Chủ tịch quyết định.

- Hình thức “**Bằng khen của Đoàn Chủ tịch**”: Được xét tặng cho Hội LHPN cấp tỉnh đạt thành tích xuất sắc trong số những đơn vị **đạt từ 170 điểm trở lên** (ngoài những đơn vị đã được nhận Cờ thi đua); xét tặng cho Hội LHPN cấp huyện, cấp cơ sở và các tập thể, cá nhân có thành tích đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

- Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị nghiêm túc thực hiện đề xuất tỷ lệ khen không vượt quá số lượng quy định.

- Về việc khen thưởng chuyên đề:

+ Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội chỉ xét tặng Bằng khen đối với các chuyên đề theo kế hoạch khi sơ kết, tổng kết hàng năm hoặc giai đoạn do Trung ương Hội chủ trì. Năm 2021, Đoàn Chủ tịch sẽ xét tặng Bằng khen 03 chuyên đề: (1) Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; (2) đánh giá cuối nhiệm kỳ công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế của Hội; (3) Sơ kết Đề án "Hỗ trợ Phụ nữ Khởi nghiệp" năm 2021 (*có văn bản riêng hướng dẫn cụ thể về số lượng, tiêu chuẩn khen thưởng*).

Trung ương Hội không khen đối với các chuyên đề do Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị chủ trì hoặc phối hợp với các sở ngành thực hiện.

+ Đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị và các ban chuyên môn thuộc Trung ương Hội thực hiện nghiêm túc quy định thời hạn gửi hồ sơ khen thưởng về Văn phòng Trung ương Hội: **trước thời điểm trao thưởng ít nhất 30 ngày**.

- Về việc gửi hồ sơ đề nghị khen tặng danh hiệu “Cán bộ Hội cơ sở giỏi”: Để tạo điều kiện cho các địa phương, đơn vị có thể tổ chức trao Bằng khen vào quý III/2021, đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị gửi hồ sơ về Trung ương Hội **trước ngày 30/7/2021** (số lượng, tiêu chuẩn và yêu cầu hồ sơ thực hiện theo Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 2017-2022).

*** Lưu ý về hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng:**

- Báo cáo thành tích phải bám sát vào điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng; phải có chữ ký và xác nhận của lãnh đạo cấp trình khen thưởng.

- Hồ sơ khen cho cá nhân là tổng giám đốc, giám đốc tổng công ty, công ty, các tập đoàn kinh tế phải có xác nhận đã nộp thuế đầy đủ theo đúng quy định.

5. Phân công trách nhiệm

5.1. Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị

- Tiếp tục triển khai phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và 02 cuộc vận động “Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang”; Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” gắn với thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” thiết thực hưởng ứng các phong trào thi đua và các cuộc vận động do Chính phủ, Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, trong đó phát động các cấp hội, hội viên phụ nữ hưởng ứng phong trào “Tết trồng cây” theo Chỉ thị số 45-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phấn đấu “mỗi phụ nữ một cây xanh”, “mỗi cơ sở Hội một công trình cây xanh” nhằm đạt 20 triệu cây trở lên, góp phần thực hiện mục tiêu 1 tỷ cây xanh trong 5 năm.

- Chủ động khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo những vướng mắc trong công tác thi đua, khen thưởng về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội.

- Thực hiện các nhiệm vụ đổi mới cụm thi đua theo quy định; tích cực đóng góp cho hoạt động của cụm thi đua.

- Gửi kết quả tự đánh giá, chấm điểm cuối năm theo bản tiêu chí đánh giá thi đua và hoạt động của Hội LHPN tỉnh/thành phố năm 2021 cho Cụm trưởng cụm thi đua và Văn phòng Trung ương Hội; hồ sơ đề nghị khen thưởng cho tập thể cấp huyện, cấp xã, tương đương và cá nhân đảm bảo tỷ lệ theo quy định gửi về Văn phòng Trung ương Hội **trước ngày 10/11/2021**.

5.2. Các cụm thi đua

Cụm trưởng cụm thi đua có trách nhiệm:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch của cụm và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động trên cơ sở ý kiến của thành viên trong cụm và Đoàn công tác phụ trách cụm.

- Thường xuyên cập nhật và phản ánh thông tin các hoạt động của cụm, của tỉnh/thành trong cụm đến các tỉnh/thành Hội và Đoàn Công tác phụ trách cụm.

- Tổ chức các hoạt động đánh giá thi đua trong cụm:

+ Tổ chức Hội nghị tổng kết và suy tôn trong cụm thi đua, hoàn thành **trước ngày 20/11/2021**; các cụm báo thời gian hội nghị về Văn phòng Trung ương Hội và Đoàn công tác phụ trách cụm **ít nhất 07 ngày** trước khi tổ chức hội nghị.

+ Gửi Bảng tổng hợp **đánh giá, phát hiện cách làm hay/sáng tạo**, kết quả suy tôn **đơn vị dẫn đầu** trong cụm và đơn vị dẫn đầu trong cụm về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội **chậm nhất 03 ngày sau khi cuộc họp cụm kết thúc**.

5.3. Trung ương Hội LHPN Việt Nam

* Thường trực Đoàn Chủ tịch

- Đồng chí Thường trực phụ trách cụm thi đua có trách nhiệm chỉ đạo toàn

diện việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII trong cụm; nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác Hội, phong trào phụ nữ, công tác nội bộ; đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra giám sát; phân công trách nhiệm cho các thành viên trong Đoàn công tác phụ trách cụm.

- Bố trí dự và chỉ đạo các hoạt động của cụm trong năm.

* *Đoàn công tác phụ trách cụm:*

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá các tỉnh/thành trong cụm thực hiện các nhiệm vụ công tác Hội và các nội dung thi đua đảm bảo đạt/vượt 7 chỉ tiêu vào cuối nhiệm kỳ Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XII; phân công thành viên phụ trách từng tỉnh/thành.

- Thông nhất với cụm trưởng về chương trình và nội dung các cuộc họp của cụm; bố trí tham dự các hoạt động của cụm.

- Gửi đánh giá, thẩm định, đề xuất nội dung thưởng và xếp loại thi đua các tỉnh/thành, đơn vị trong cụm về Đoàn Chủ tịch (*qua Phòng Thi đua - Khen thưởng, Văn phòng Trung ương Hội*) **trước ngày 30/11/2021**; giải trình những nội dung thưởng điểm và trừ điểm (*khi được yêu cầu*).

- Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm thi đua đến các tỉnh/thành, đơn vị trong cụm.

* *Văn phòng và các Ban Trung ương Hội*

- *Văn phòng:*

+ Đầu mối tham mưu chỉ đạo, theo dõi đánh giá việc triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đi công tác cơ sở năm tình hình triển khai thực hiện phong trào thi đua, công tác thi đua, khen thưởng và theo dõi, phát hiện, thẩm định các điển hình tiên tiến.

+ Đầu mối cụ thể hóa điểm về công tác thông tin, báo cáo; phối hợp với ban chuyên môn cụ thể hóa điểm thưởng, điểm trừ phục vụ chấm điểm thi đua.

+ Tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội LHPN Việt Nam đánh giá thi đua đối với các tỉnh/thành Hội, đơn vị: tổng hợp điểm tự chấm của tỉnh/thành, đơn vị; kết quả suy tôn của các cụm thi đua; điểm chấm của các ban chuyên môn và Đoàn công tác.

+ Tổng hợp đề xuất khen thưởng đối với tập thể cấp huyện, cấp xã và tương đương và các cá nhân; trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Hội LHPN Việt Nam.

- *Các Ban Trung ương Hội:*

+ Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn Hội LHPN tỉnh/thành, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ và nội dung thi đua thuộc mảng nhiệm vụ phụ trách.

+ Chấm điểm thi đua đối với các tỉnh/thành, đơn vị đối với nội dung phụ trách; đề xuất nội dung thưởng và đề nghị điểm trừ đối với các tỉnh/thành, đơn vị (*nếu có*); gửi kết quả về Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội **trước ngày 25/11/2021**;

giải trình những nội dung thưởng điểm và trừ điểm (*khi được yêu cầu*).

+ Phát hiện, đề xuất các điển hình tập thể, cá nhân để đề nghị Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội khen thưởng theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng đối với Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị năm 2021. Đề nghị Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị và các ban Trung ương Hội nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nội nhận:

- Thường trực ĐCT;
- Hội LHPN các tỉnh/thành, đơn vị;
- Trưởng các ban/đơn vị;
- Lưu: VT, TĐ (3).





HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM

BẢN TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THI ĐUA VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI LHPN TỈNH/THÀNH PHỐ NĂM 2021
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 56 /HD-DCT ngày 26/4/2021 của Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam)

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
I	THỰC HIỆN 7 CHỈ TIÊU NHIỆM KỲ VÀ 3 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	160		
	Nhiệm vụ 1: Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc.	40		
	<i>Chỉ tiêu 2: Hàng năm, mỗi cơ sở Hội tổ chức ít nhất 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ.</i>			
	<i>Chỉ tiêu 3: Hàng năm, mỗi cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu, mô hình hoặc cách làm hay; đạt chỉ tiêu ít nhất 20.000 điển hình/năm trong toàn quốc.</i>			
1.1	Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện (05 tiêu chí)	20		
1.	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục truyền thống, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho phụ nữ; các hoạt động tôn vinh, tri ân nhân các ngày lễ lớn của đất nước, của Hội (đảm bảo có nội dung tuyên truyền về những kết quả nổi bật và các nội dung chính của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, có hoạt động hưởng ứng Tuần lễ áo dài).	4	100% số cơ sở hội tổ chức ít nhất 2 hoạt động/năm với hình thức phù hợp	<p>- Cấp cơ sở: Lưu trữ tài liệu, tư liệu về các hoạt động đã tổ chức; báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.</p> <p>- Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội đạt và vượt chỉ tiêu; lựa chọn được những hoạt động tổ chức tốt/hay để phản ánh trong báo cáo định kỳ.</p>

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
2.	Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên phụ nữ thực hiện “mục tiêu kép”: vừa quyết liệt phòng chống dịch Covid-19, vừa tập trung góp phần phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội.	4	<ul style="list-style-type: none"> - 100% cơ sở Hội có hoạt động tuyên truyền, vận động. - Vận động được nguồn lực hỗ trợ phòng chống Covid và hỗ trợ phụ nữ phục hồi, phát triển kinh tế. 	<p>Cấp tỉnh: Có KH triển khai tới cấp huyện, cơ sở và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.</p>
3.	Số cơ sở Hội phát hiện, xây dựng, biểu dương, tuyên truyền nhân rộng ít nhất 02 điển hình là cá nhân phụ nữ tiêu biểu hoặc mô hình hay cách làm hay (<i>lưu ý có điển hình là dân tộc, tôn giáo ở những nơi có đông phụ nữ dân tộc, tôn giáo</i>).	4	100% số cơ sở hội có ít nhất 02 điển hình/mô hình/ cách làm hay.	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp cơ sở: Theo dõi điển hình/mô hình cụ thể (<i>rõ người, rõ việc, rõ cách làm và rõ kết quả</i>). - Cấp tỉnh: Phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân điển hình tiên tiến theo Hướng dẫn số 122/HĐ-ĐCT ngày 17/8/2017, có kèm theo tên tin/bài viết tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông cấp tỉnh/TW hoặc danh sách tên bản tin/bài viết hoặc đường link trang web có đăng bài.
4.	Số cơ sở Hội xác định một loại hình văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao để vận động hội viên, phụ nữ tham gia.	4	100% số cơ sở Hội lựa chọn 01 loại hình và duy trì thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp cơ sở: Lựa chọn 01 loại hình và duy trì thực hiện. - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
5.	Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.	4	Có hoạt động tổng kết theo Kế hoạch của TW Hội	- Cấp tỉnh: Có kế hoạch tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả về TW Hội.
1.2	<i>Tuyên truyền, vận động hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh (04 tiêu chí)</i>	20		
	Chỉ tiêu 4: Hàng năm, mỗi cơ sở Hội đăng ký với cấp ủy, chính quyền thực hiện ít nhất một hoạt động thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; giúp thêm được ít nhất 02 hộ gia đình đạt các tiêu chí “Gia đình 5 không, 3 sạch”, phần đầu cả nước giúp được thêm ít nhất 20.000 hộ đạt 8 tiêu chí, trong đó ít nhất 10.000 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều.			
6.	Hoạt động triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới.	5	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch/hướng dẫn giai đoạn 2021-2025 và năm 2021. - Tham gia các hoạt động vận động lồng ghép giới trong quá trình xây dựng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình giai đoạn 2021 - 2025. 	Cấp tỉnh: Kế hoạch/hướng dẫn triển khai thực hiện; văn bản tham mưu, đề xuất với lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
7.	Số cơ sở Hội đăng ký và thực hiện được ít nhất 01 hoạt động/phần việc thiết thực, phù hợp tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trong năm.	3	100% cơ sở Hội có 01 hoạt động/phần việc đăng ký bằng văn bản và được cấp ủy, chính quyền xác nhận	<p>- Cấp cơ sở: Nêu tên hoạt động/phần việc và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.</p> <p>- Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội thực hiện các loại hoạt động/phần việc và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.</p>
8.	Số cơ sở Hội giúp thêm được ít nhất 02 hộ gia đình đạt các tiêu chí “gia đình 5 không, 3 sạch” trong đó có ít nhất 01 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều.	3	100% cơ sở Hội giúp thêm được ít nhất 02 hộ đạt 8 tiêu chí 5 không 3 sạch, trong đó có 01 hộ thoát nghèo	<p>- Cấp cơ sở: Có kế hoạch giúp đỡ, theo dõi hộ nghèo, hộ thoát nghèo; theo dõi các hộ được giúp đạt tiêu chí; có danh sách theo dõi hộ thoát nghèo; phản ánh rõ cách thức giúp và báo cáo kết quả lên Hội cấp trên (đánh giá dự kiến thoát nghèo).</p> <p>- Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng cơ sở Hội thực hiện, số hộ đạt tiêu chí và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.</p>
9.	<ul style="list-style-type: none"> - Có hoạt động hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc và hưởng ứng Ngày hội Gia đình yêu thương bằng hoạt động thiết thực. - Đánh giá giai đoạn 1 Đề án 938 đảm bảo chất lượng và tiến độ. - Có hoạt động hỗ trợ phụ nữ và gia đình, trong 	9	Có các hoạt động theo kế hoạch, hướng dẫn của TW Hội	<p>- Cấp tỉnh: Có kế hoạch/hướng dẫn thực hiện hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.</p>

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	đó đảm bảo có hoạt động hỗ trợ nhóm phụ nữ yếu thế do Hội LHPN tỉnh/thành chỉ đạo. (Mỗi nội dung 03 điểm)			
	Nhiệm vụ 2: Vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường	40		
2.1	<i>Vận động, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, xây dựng hợp tác xã, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững (07 tiêu chí)</i>	<i>30</i>		
	Chỉ tiêu 5: Hàng năm, các cấp Hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đào tạo nghề, phối hợp, giới thiệu đào tạo nghề cho 75.000 lao động nữ; hỗ trợ 2.500 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp. Phản ánh đến cuối nhiệm kỳ, phối hợp hỗ trợ thành lập 300 hợp tác xã do phụ nữ quản lý Góp phần thực hiện chỉ tiêu 4: ... “10.000 hộ thoát nghèo theo tiêu chí nghèo đa chiều”.			
10.	Số lượng lao động nữ được đào tạo nghề, phối hợp, giới thiệu đào tạo nghề và có việc làm sau đào tạo trong năm.	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi được số lượng lao động nữ được đào tạo và có việc làm sau đào tạo nghề; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
11.	Số lượng phụ nữ được Hội hỗ trợ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp trong năm.	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng phụ nữ được Hội giúp và cách thức giúp; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ, trong đó tóm lược cách thức hỗ trợ, khó khăn, hạn chế.
12.	Tổ chức và tham gia Ngày Phụ nữ khởi nghiệp	4	- Tổ chức Ngày Phụ nữ	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ; có hồ sơ tham gia

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	năm 2021 với chủ đề “ <i>Phụ nữ khởi nghiệp nâng tầm thương hiệu sản phẩm OCOP</i> ”.		<p>khởi nghiệp cấp tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn, hỗ trợ các đối tượng phụ nữ tham dự Cuộc thi Phụ nữ khởi nghiệp cấp TW theo Kế hoạch số 987/KH-ĐCT ngày 20/01/2020. 	dự thi có chất lượng.
13.	Số lượng hợp tác xã do phụ nữ quản lý được hỗ trợ thành lập mới hoặc tiếp tục hỗ trợ duy trì, phát triển trong năm.	5	Theo chỉ tiêu đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Có số liệu/thông tin cụ thể về HTX mới thành lập và các hoạt động hỗ trợ thành lập/duy trì HTX trong năm; số lượng HTX duy trì hoạt động và tác động tới phụ nữ, cộng đồng; báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.
14.	Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các nguồn vốn phát triển kinh tế thông qua Ngân hàng CSXH, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ nợ quá hạn Ngân hàng CSXH dưới 1% hoặc tỷ lệ nợ quá hạn giảm 0,3% trở lên so với năm trước. - Có hoạt động tín chấp với Ngân hàng NN&PTNT và có dư nợ; 	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi được số liệu về các hoạt động tiếp cận nguồn vốn; báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ (các tỉnh đặc thù không có dư nợ với NHNN nên lý do cụ thể).
15.	Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động tiết kiệm tại các Chi/Tổ phụ nữ	3	Không có Tô tiết kiệm do Hội thành lập hoạt	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh, huyện, xã: Tổng hợp, theo dõi hoạt động và báo cáo kết quả thực hiện

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
			động không đúng quy định.	trong báo cáo định kỳ.
16.	Có hoạt động vận động phụ nữ sản xuất sạch, chế biến sạch và tiêu dùng sạch; thực hiện an toàn thực phẩm	4	Có ít nhất 01 hoạt động	- Cấp tính: Có báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
2.2	Vận động phụ nữ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu (02 tiêu chí)	10		
17.	Mỗi cơ sở Hội xây dựng/duy trì (hoặc tham gia, phối hợp) ít nhất 01 hoạt động/mô hình giữ gìn vệ sinh môi trường hoặc mô hình sinh kế thích ứng với biến đổi khí hậu; trong đó, tập trung phân loại rác thải tại nguồn, phòng chống rác thải nhựa, hưởng ứng phong trào “Tết trồng cây” với chủ đề “Phụ nữ vun trồng tương lai”; Tuần lễ Quốc gia Nước sạch vệ sinh môi trường, Tháng hành động vì môi trường, Ngày Môi trường thế giới năm 2021.	5	100% số cơ sở hội có ít nhất 01 hoạt động/mô hình.	- Cấp tính: Có hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức hoạt động/mô hình và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
18.	Tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ tiếp cận, xây dựng công trình nước sạch, nhà vệ sinh.	5	Có ít nhất 01 hoạt động	- Cấp tính: Có văn bản hướng dẫn chỉ đạo và tổ chức hoạt động; báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
	Nhiệm vụ 3: Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng	80		

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	chính quyền; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân; Kết hợp thực hiện 2 khâu đột phá; Thực hiện chủ đề năm 2021 với chủ đề “Tập trung xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.			
3.1	Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh (07 tiêu chí)	40		
	Chỉ tiêu 6: Đến cuối nhiệm kỳ, toàn quốc tăng thêm 1 triệu hội viên; đảm bảo không có cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia.			
	Chỉ tiêu 7: Đến cuối nhiệm kỳ, 100% cán bộ Hội cấp trung ương, tỉnh, huyện, 90% trở lên Chủ tịch Hội cấp cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định; 100% cán bộ Hội chuyên trách các cấp được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội ít nhất 03 lần/nhiệm kỳ; 100% chi hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ ít nhất 01 lần/nhiệm kỳ			
19.	Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đại biểu phụ nữ 3 cấp địa phương.	6	- Chỉ đạo và triển khai tổ chức tốt đại hội điểm cấp cơ sở và cấp huyện; tổ chức đại hội đại biểu phụ nữ cấp tỉnh đảm bảo theo hướng dẫn của TW Hội.	<p>- Cấp huyện, cơ sở: Có kế hoạch tổ chức Đại hội và báo cáo kết quả trong báo cáo định kỳ.</p> <p>- Cấp tỉnh: Có kế hoạch và báo cáo kết quả Đại hội các cấp địa phương (bao gồm cả đại hội điểm cấp cơ sở, cấp huyện) trong báo cáo định kỳ.</p>
20.	Tham gia chuẩn bị Đại hội đại biểu phụ nữ toàn	4	- Tổ chức lấy ý kiến góp	Có báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý chất

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	quốc lần thứ XIII.		<p>ý và chỉ đạo cấp huyện, cơ sở góp ý dự thảo văn kiện trình Đại hội ĐBPNTQ lần thứ XIII; báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý có chất lượng và đảm bảo tiến độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu điển hình tiêu biểu; - Thực hiện các quy trình nhân sự tham gia BCH, ĐCT theo yêu cầu TW Hội 	<p>lượng vào dự thảo văn kiện Đại hội, tuyên truyền về Đại hội, giới thiệu điển hình tiêu biểu, công văn hiệp y và hồ sơ nhân sự tham gia BCH, ĐCT...</p>
21.	<p>Số lượng hội viên tăng thêm trong năm. <i>(Số lượng hội viên tăng được tính như sau: số hội viên mới được công nhận trừ đi số hội viên giảm trong năm).</i></p>	4	Theo chỉ tiêu đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Cập cơ sở: Cập nhật kịp thời số lượng hội viên thuộc thẩm quyền quản lý vào phần mềm quản lý hội viên. Có sổ theo dõi số lượng hội viên tăng, giảm trong năm/Phần mềm hội viên được cập nhật biến động. - Cập tính: Tổng hợp, theo dõi tình hình phát triển hội viên; báo cáo số liệu hội viên và các hoạt động hỗ trợ thu hút tập hợp hội viên (đặc biệt là các đối tượng đặc thù); hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở cập nhật phần mềm hội viên trong báo cáo định kỳ.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
22.	<p>Số cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội.</p> <p>- Đối tượng đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các tỉnh/thành không còn cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội: tiếp tục các hoạt động để duy trì và tăng tỷ lệ thu hút, tập hợp hội viên. + Các tỉnh/thành còn cơ sở Hội tập hợp dưới 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội: thực hiện theo chỉ tiêu đăng ký đã thống nhất với Phó Chủ tịch phụ trách cụm thi đua. 	<p>6</p> <p>4</p>	Theo chỉ tiêu đăng ký	<p>- Cấp tỉnh: Kết quả theo dõi, tổng hợp số lượng cơ sở đạt và chưa đạt 50% phụ nữ từ 18 tuổi trở lên tham gia tổ chức Hội; Báo cáo số liệu và các hoạt động hỗ trợ những cơ sở Hội chưa đạt chỉ tiêu.</p>
23.	<p>Số cán bộ Hội cấp tỉnh, huyện, cơ sở đạt chuẩn chức danh theo quy định.</p> <p>- Đối tượng đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cấp tỉnh, huyện: Cán bộ, công chức, biên chế thuộc cơ quan chuyên trách cấp tỉnh, huyện (trừ cán bộ không làm công tác phong trào như lái xe, văn thư, thủ quỹ). + Cấp cơ sở: Chủ tịch. <p>- Theo trình độ chuyên môn; nghiệp vụ công tác Hội và lý luận chính trị :</p> <ul style="list-style-type: none"> + Về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị: theo quy định của địa phương; + Về nghiệp vụ công tác Hội: Có chứng nhận 	<p>6 (trong đó mỗi cấp 2 diểm)</p>	Theo chỉ tiêu đăng ký	<p>- Cấp tỉnh: Có hồ sơ theo dõi cán bộ và báo cáo kết quả thực hiện để đạt chỉ tiêu trong báo cáo định kỳ.</p>

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	học nghiệp vụ công tác Hội (trừ trường hợp mới về công tác Hội dưới 1 năm).			
24.	<p>Số cán bộ Hội cấp tỉnh, huyện, cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, công tác xã hội trong năm.</p> <p>Đối tượng đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp tỉnh (không tính lái xe, văn thư và các loại hợp đồng khác). - Cấp huyện: Cán bộ, công chức cơ quan chuyên trách Hội LHPN cấp huyện (không tính các loại hợp đồng). - Cấp cơ sở: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội LHPN cấp cơ sở. 	6 (trong đó mỗi cấp 2 điểm)	Theo chỉ tiêu đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Theo dõi số lượng cán bộ các cấp được tập huấn, bồi dưỡng và báo cáo kết quả tập huấn trong báo cáo định kỳ (<u>tổng hợp theo số lượng tập huấn, bồi dưỡng, không tổng hợp theo số lượt cán bộ</u>). - Cấp huyện: Theo dõi số lượng cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng. - Cấp cơ sở: Theo dõi số lượng cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng.
25.	Số chi hội trưởng được bồi dưỡng nghiệp vụ trong năm.	4	Theo chỉ tiêu đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Tổng hợp, theo dõi số lượng CHT được tập huấn, bồi dưỡng và báo cáo kết quả tập huấn trong báo cáo định kỳ (<u>số lớp, số học viên và nội dung tập huấn</u>). - Cấp cơ sở: Theo dõi số lượng cán bộ được tập huấn, bồi dưỡng.
26.	Triển khai các hoạt động thực hiện Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương” giai đoạn 2021-2026.	4	Theo kế hoạch của TW Hội	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Có kế hoạch triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ.
3.2	Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính	28		

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	<i>quyền; tham mưu đề xuất chính sách; thực hiện giám sát và phản biện xã hội (07 tiêu chí)</i>			
	<i>Chỉ tiêu 1: Đến cuối nhiệm kỳ, cấp TW tham mưu đề xuất được ít nhất 05 chính sách/đề án; cấp tỉnh và huyện tham mưu đề xuất 02 chính sách/chương trình/đề án; hàng năm các cấp hội giám sát ít nhất 01 chính sách; đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan.</i>			
27.	Cấp tỉnh và huyện đề xuất chính sách/chương trình/đề án liên quan đến phụ nữ (gọi chung là chính sách).	4	Theo chỉ tiêu đăng ký (số lượng tính tổng số của cả cấp tỉnh và huyện)	- Cấp tỉnh, huyện: Có văn bản phê duyệt và báo cáo kết quả thực hiện chính sách tại địa phương.
28.	Cấp tỉnh, huyện và cơ sở thực hiện giám sát ít nhất 01 chính sách trong năm: - Đối với cấp tỉnh: + Số lượng/tên chính sách giám sát của tỉnh; + Kiến nghị, đề xuất sau giám sát được tiếp thu. - Đối với cấp huyện: + Số lượng/tên chính sách giám sát của huyện; + Kiến nghị, đề xuất sau giám sát được tiếp thu. - Đối với cấp cơ sở: + Số lượng/tên chính sách giám sát hoặc vấn đề	6 <i>(cấp tỉnh: 2 điểm; cấp huyện: 2 điểm; cấp cơ sở: 2 điểm)</i>	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Có kế hoạch giám sát; Báo cáo kết quả giám sát, đề xuất sau giám sát và theo dõi việc tiếp thu đề xuất /báo cáo chuyên đề theo yêu cầu. Tổng hợp, theo dõi kết quả giám sát của cấp huyện, cơ sở và báo cáo kết quả trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu. - Cấp huyện: Có Kế hoạch giám sát; Báo cáo kết quả giám sát, những đề xuất sau giám sát và theo dõi việc tiếp thu đề xuất sau giám sát.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
	phát hiện qua theo dõi thực hiện chính sách pháp luật phản ánh tới cơ quan chức năng. + Kiến nghị, đề xuất sau giám sát được tiếp thu.			- Cấp cơ sở: Có số liệu/thông tin cụ thể về các vấn đề phát hiện qua giám sát/tham gia giám sát hoặc qua theo dõi việc thực hiện các chính sách, pháp luật phản ánh/ đề xuất cơ quan chức năng giải quyết.
29.	Cấp tỉnh huyện, cơ sở, đóng góp ý kiến, phản biện xã hội ít nhất 01 văn bản dự thảo có liên quan trong năm: - Đối với cấp tỉnh, huyện: + Số lượng/tên dự thảo văn bản góp ý, phản biện; + Những vấn đề Hội góp ý, phản biện gửi cơ quan chức năng; theo dõi tổng hợp những vấn đề đã được các cơ quan chức năng tiếp thu. - Đối với cấp cơ sở: + Số lượng/tên chính sách góp ý, phản biện; + Những vấn đề Hội góp ý, PBXH gửi cơ quan chức năng; theo dõi, tổng hợp những vấn đề đã được các cơ quan chức năng tiếp thu.	6 (trong đó (cấp tỉnh: 2 điểm; cấp huyện: 2 điểm; cấp cơ sở: 2 điểm)	Theo chỉ tiêu đăng ký	- Cấp tỉnh: Có văn bản góp ý và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu; tổng hợp, theo dõi việc đóng góp ý kiến, phản biện xã hội của cấp huyện, cấp cơ sở. - Cấp huyện: Có văn bản góp ý và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu - Cấp cơ sở: Có văn bản góp ý và báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ/báo cáo chuyên đề theo yêu cầu. <i>Đối với cấp huyện, cấp cơ sở:</i> không yêu cầu văn bản hành chính hoàn chỉnh nhưng nhất thiết phải có lưu trữ, tổng hợp ý kiến những vấn đề góp ý và theo dõi việc tiếp thu của các cơ quan chức năng.
30.	Tham gia công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khoá XV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.	4	100% cấp tỉnh, huyện, cơ sở có hoạt động (giới thiệu nguồn nữ ứng cử	- Cấp tỉnh, huyện, cơ sở: Có báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo định kỳ; trong đó cấp tỉnh đảm bảo có báo cáo thông tin

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
			viên; hỗ trợ nữ ứng cử viên tiếp xúc cử tri; vận động hội viên, phụ nữ đi bầu cử...)	kết quả các kỳ hiệp thương theo hướng dẫn.
31.	Hội LHPN các cấp phát hiện, lên tiếng, phối hợp tham gia giải quyết trường hợp phụ nữ, trẻ em bị xâm hại quyền và lợi ích hợp pháp.	4	Chủ động phát hiện, khẩn trương vào cuộc/ có biện pháp, giải pháp lên tiếng/phối hợp tham gia giải quyết các vụ việc phù hợp.	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Có văn bản liên quan đến vụ việc được giải quyết; xây dựng mạng lưới cộng tác viên, chuyên gia tư vấn pháp luật và báo cáo kịp thời lên TW Hội. - Cấp huyện và cơ sở: kịp thời phát hiện các trường hợp và báo cáo nhanh lên Hội LHPN cấp trên; có hoạt động lên tiếng, phối hợp tham gia giải quyết các vụ việc
32.	Các hoạt động tham gia tổ chức cho phụ nữ thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, đại diện (<i>đối thoại, diễn đàn, bầu cử, tiếp xúc cử tri, giám sát cộng đồng</i>).	4	Có ít nhất 01 hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Có tổ chức hoạt động và báo cáo từng hoạt động trong báo cáo định kỳ.
3.3.	<i>Đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân và hợp tác quốc tế (03 tiêu chí)</i>	12		
33.	Triển khai Nghị quyết Hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.	4	Thực hiện các hoạt động theo kế hoạch của TW Hội (xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết đến năm 2030, tổ chức hoạt động nâng	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp tỉnh: Có Kế hoạch triển khai Nghị quyết và báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
			cao năng lực đối ngoại và hội nhập cho cán bộ Hội; phổ biến tài liệu tuyên truyền...).	
34.	Có hoạt động, mô hình hợp tác quốc tế, hỗ trợ phụ nữ hội nhập (<i>ký kết, thực hiện các thỏa thuận hợp tác, trao đổi đoàn, hỗ trợ hợp tác giáp biên, quản lý tiếp nhận dự án quốc tế theo đúng các quy chế, quy định đối ngoại, phối hợp với TW Hội tổ chức các sự kiện đối ngoại hoặc đón tiếp các đoàn quốc tế...</i>).	4	Có ít nhất 01 hoạt động/mô hình hợp tác quốc tế	- Cấp tỉnh: Có báo cáo kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ; trong đó, các tỉnh giáp biên rà soát, nâng cao hiệu quả thực hiện các thỏa thuận, hoạt động hợp tác với đối tác phụ nữ bên kia biên giới và báo cáo kết quả trong báo cáo định kỳ.
35.	Tổ chức hoạt động nâng cao hiệu quả, chia sẻ kinh nghiệm về hội nhập quốc tế.	4	Có hoạt động tổ chức chia sẻ trong tỉnh hoặc giữa các tỉnh với nhau...	- Cấp tỉnh: Phát huy vai trò dẫn dắt, chia sẻ kinh nghiệm về hội nhập quốc tế.
II.	CÔNG TÁC THÔNG TIN, BÁO CÁO	10		
36.	Hội LHPN cấp tỉnh thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ theo quy định (gồm cả chất lượng báo cáo đánh giá).	5		
37.	Hồ sơ khen thưởng đúng quy định và yêu cầu, không có hồ sơ bị trả về.	2		
38.	Hội LHPN cấp tỉnh giới thiệu điển hình và mô hình tiêu biểu gửi về TW Hội theo quy định/yêu cầu.	3		

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
III.	ĐIỂM THƯỞNG (TỐI ĐA CHO MỖI MỤC)	30		
39.	Đạt và vượt 07 chỉ tiêu của cả nhiệm kỳ (mỗi chỉ tiêu 1 điểm).	7		
40.	Có cách làm mới, hay, sáng tạo, hiệu quả được TW Hội công nhận; Có hoạt động/giải pháp/sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu có tính ứng dụng cho hoạt động Hội.	4		
41.	Có nhiều hoạt động hiệu quả góp phần đạt tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cả 3 cấp địa phương theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị.	4		
42.	Giải quyết tốt những nhiệm vụ đột xuất của địa phương và TW Hội giao.	4		
43.	Chủ động, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin/chuyển đổi số trong chỉ đạo điều hành hoạt động Hội (trong đó có sử dụng các phần mềm đã được TW Hội tập huấn, hướng dẫn) và các hoạt động tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ.	4		
44.	Vận động tốt nguồn lực trong nước và quốc tế để thực hiện các nhiệm vụ công tác Hội.	4		
45.	Có ý tưởng, đóng góp tích cực cho hoạt động của cụm thi đua.	3		
TỔNG CỘNG (I + II + III):		200		

STT	Tiêu chí đánh giá	Điểm chuẩn	Cách tính điểm đạt tiêu chí	Yêu cầu minh chứng
V.	ĐIỂM TRỪ	20		
1.	Không đảm bảo việc trích nộp hội phí theo quy định của Điều lệ Hội.	3		
2.	Tỉ lệ nợ quá hạn vốn vay Ngân hàng CSXH từ 2% trở lên.	2		
3.	Có vi phạm về quản lý tài chính (<i>Có cán bộ từ cấp xã trở lên đã có quyết định kỷ luật của Hội</i>).	3		
4.	Có đơn thư khiếu nại/tố cáo mà những nội dung đó được xác minh là đúng, có cán bộ Hội chuyên trách cấp tỉnh/huyện/cơ sở bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.	3		
5	Có đơn vị cấp cơ sở hoặc cấp huyện không tổ chức được Đại hội hoặc không bầu được Ban chấp hành theo đúng thời gian quy định (không bao gồm những trường hợp vì lý do khách quan, bất khả kháng như thiên tai, dịch bệnh...).	3		
6	Không nắm được tình hình phụ nữ; không kịp thời nắm bắt và không có giải pháp tham gia giải quyết các điểm nóng, các vụ việc xảy ra tại địa phương (nhất là các điểm nóng về dân tộc - tôn giáo).	3		
7	Các nội dung khác qua theo dõi của các ban và đoàn công tác.	3		